

Số: /KH-SGDĐT

Sóc Trăng, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Công văn số 1498/UBND-VX ngày 13/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030".

Thực hiện Nghị định số 96/2025/NĐ-CP ngày 29/4/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030", Sở GDĐT tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai hiệu quả Nghị định số 96/2025/NĐ-CP ngày 29/4/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030".

2. Yêu cầu

Các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) các huyện, thị xã, thành phố, các trường THPT và đơn vị trực thuộc có dạy tiếng Khmer theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch; lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi giai đoạn 2021-2030, góp phần hoàn thành kế hoạch tại Công văn số 1498/UBND-VX ngày 13/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030" và Chương trình các môn học tiếng DTTS, trong đó chú trọng Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Khmer;

- Duy trì và phát triển quy mô, chất lượng dạy học tiếng DTTS nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Tập trung nguồn lực để xây dựng, hoàn thiện các điều kiện dạy học có tác động trực tiếp đến việc nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu học tập Tiếng Khmer cho học sinh (HS);

- Giữ gìn và phát triển tiếng nói, chữ viết, văn hoá của các DTTS, nâng cao chất lượng dạy học tiếng DTTS, trong đó chú trọng Tiếng Khmer trong Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

Phấn đấu đến năm 2025, Sóc Trăng thực hiện đảm bảo tiến độ triển khai dạy học môn tiếng DTTS số theo chương trình GDPT 2018, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng DTTS. Cụ thể:

- Triển khai tổ chức dạy học tiếng Khmer tại các cơ sở giáo dục phổ thông cấp tiểu học vùng có đông HS là người dân tộc, theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái;

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học (từ quyển 1 đến quyển 5); thiết bị dạy học, cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiếng Khmer ở cấp tiểu học;

- Tiếp tục triển khai tổ chức dạy học tiếng Khmer cấp trung học cơ sở theo chương trình và sách giáo khoa hiện hành. Riêng cấp trung học phổ thông và trường PTDTNT cấp tỉnh thực hiện chương trình giảng dạy theo Quyết định số 3566/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Sở GDĐT về việc cho phép sử dụng Tài liệu tiếng Khmer lớp 10, lớp 11 và lớp 12 để dạy – học cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Đạt chỉ tiêu trên 65% HS DTTS ở các cấp học phổ thông được học tiếng DTTS, trong đó trên 40% có kết quả xếp loại, đánh giá hoàn thành tốt môn học; trên 97% HS có kết quả đánh giá xếp loại hoàn thành trở lên;

- Đảm bảo đủ giáo viên (GV) dạy tiếng DTTS; cử GV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng GV dạy tiếng DTTS và cán bộ quản lý giáo dục theo chương trình của Bộ GDĐT; phần đầu đạt chỉ tiêu 65% GV dạy tiếng DTTS được đào tạo đạt chuẩn về trình độ theo quy định; 100% cán bộ quản lý giáo dục các cấp (phòng, trường) được bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý dạy học tiếng DTTS;

- Xây dựng 01 cuốn sổ tay hướng dẫn tự học tiếng Khmer cho cán bộ quản lý, GV công tác tại vùng đồng bào dân tộc Khmer; thực hiện ít nhất 05 cuộc tuyên truyền về dạy học tiếng DTTS, đặc biệt là việc học bộ chữ tiếng Khmer do Bộ GDĐT ban hành nhằm gìn giữ và phát triển ngôn ngữ, văn hoá DTTS nói chung; gìn giữ văn hóa, chữ viết dân tộc Khmer nói riêng.

2.2. Đến năm 2030

Phần đầu đến năm 2030, các chỉ tiêu về tỷ lệ HS được học tiếng DTTS; tỷ lệ GV được bồi dưỡng đào tạo đạt hoặc cao hơn quy định của Bộ GDĐT. Cụ thể:

- Triển khai tổ chức dạy học tiếng Khmer tại các trường phổ thông cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở vùng có đông HS DTTS theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái. Riêng cấp trung học phổ thông và trường PTDTNT cấp tỉnh thực hiện chương trình giảng dạy theo Quyết định số 3566/QĐ-SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Sở GDĐT về việc cho phép sử dụng Tài liệu tiếng Khmer lớp 10, lớp 11 và lớp 12 để dạy học – học cấp Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn dạy học, tài liệu tham khảo (từ quyển 1 đến quyển 12); thiết bị dạy học, cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiếng Khmer ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông;

- Đạt chỉ tiêu 85% HS DTTS ở các cấp học phổ thông được học tiếng DTTS, trong đó 50% trở lên có kết quả xếp loại, đánh giá hoàn thành tốt môn học; 100% HS có kết quả đánh giá xếp loại hoàn thành trở lên;

- Đảm bảo đủ GV dạy tiếng DTTS; trong đó, 100% GV đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định; 100% cán bộ quản lý giáo dục về dạy học tiếng DTTS được bồi dưỡng nâng cao năng lực;

- Nghiên cứu lựa chọn 01 bộ chữ tiếng DTTS (Tiếng Hoa), trình Bộ GDĐT thẩm định để đưa vào dạy học trong các trường phổ thông ngoài tiếng Khmer nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng DTTS, đáp ứng nhu cầu của người học;

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong dạy học tiếng DTTS, về quyền lợi và trách nhiệm đối với việc bảo tồn và phát triển ngôn ngữ, văn hoá các DTTS.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành về dạy học tiếng DTTS, triển khai dạy học, sách giáo khoa và tài liệu dạy các môn tiếng DTTS trong trường phổ thông

- Xây dựng kế hoạch triển khai dạy học tiếng DTTS trong trường học;
- Xây dựng tích hợp cấu phần cơ sở dữ liệu về giáo dục dân tộc (bao gồm dữ liệu về dạy học tiếng DTTS) trong cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và tổ chức vận hành, khai thác hiệu quả phục vụ công tác quản lý dạy học tiếng DTTS; cung cấp sách giáo khoa, tài liệu dạy học cấp tiểu học đối với tiếng DTTS, trong đó chú trọng đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu dạy học Tiếng Khmer đã được Bộ GDĐT phê duyệt, ban hành;
- Tổ chức dạy học tiếng DTTS theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại 11 huyện, thị xã, thành phố: thành phố Sóc Trăng, huyện Kế Sách, huyện Mỹ Tú, huyện Mỹ Xuyên, huyện Thạnh Trị, thị xã Ngã Năm, huyện Long Phú, thị xã Vĩnh Châu, huyện Cù Lao Dung, huyện Châu Thành, huyện Trần Đề với 132 trường, 1.624 lớp, 46.045 HS cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông;
- Nghiên cứu, lựa chọn, xây dựng hồ sơ đề nghị Bộ GDĐT cho phép đưa tiếng Hoa vào dạy học trong các trường phổ thông có nhiều HS người dân tộc Hoa.

2. Phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý giáo dục tiếng DTTS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng DTTS

- Rà soát, đánh giá nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ GV tiếng DTTS đạt chuẩn trình độ; phối hợp với các cơ sở đào tạo để thực hiện đào tạo theo các phương thức phù hợp (cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ,...);
- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp về tiếng DTTS và công tác quản lý dạy học tiếng DTTS;

- Tổ chức bồi dưỡng để cập nhật và nâng cao kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học cho đội ngũ GV tiếng DTTS;

- Xây dựng đội ngũ GV và cán bộ quản lý giáo dục cốt cán, chuyên gia giỏi về tiếng DTTS;

- Xây dựng sổ tay hướng dẫn tự học tiếng Khmer cho cán bộ quản lý, GV vùng đồng bào dân tộc Khmer.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiếng DTTS

- Huy động các nguồn vốn, vận động thu hút sự hỗ trợ về vật chất và kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân, đối tác để tăng cường đầu tư, phát triển giáo dục vùng DTTS; chú trọng hỗ trợ ngân sách đối với công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, giáo dục bình đẳng giới, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục văn hoá dân tộc trong các trường học vùng DTTS, đặc biệt là HS tại các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh;

- Ưu tiên nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực DTTS; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc nội trú theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và đảm bảo các điều kiện để chăm sóc, giáo dục HS nội trú, đẩy mạnh công tác xoá mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS;

- Tổ chức thực hiện công tác thống kê, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS các địa phương, đề xuất chính sách kịp thời thúc đẩy sự phát triển về GDĐT của các DTTS và rút ngắn khoảng cách đạt được đối với các chỉ tiêu phát triển bền vững;

- Xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu đối với giáo dục dân tộc thuộc hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành về GDĐT; quản lý thống nhất các chỉ số đánh giá về giáo dục dân tộc; hướng dẫn phương pháp thu thập, ghi chép, quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu hàng năm về Mục tiêu phát triển bền vững đối với đồng bào DTTS trong lĩnh vực GDĐT;

- Có cơ chế theo dõi, báo cáo, đánh giá, giám sát, cập nhật dữ liệu hàng năm về giáo dục dân tộc và xác định rõ trách nhiệm của các bên có liên quan; tăng cường công tác kiểm tra để đảm bảo chính xác số liệu các chỉ số;

- Thường xuyên cập nhật phần mềm thống kê công tác phổ cập giáo dục - xoá mù chữ; tách số liệu theo từng dân tộc và giới tính.

4. Thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với đồng bào DTTS trong lĩnh vực GDĐT

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách đối với người học là người DTTS, gồm: chính sách ưu tiên tuyển sinh, miễn, giảm học phí, cấp học bổng, hỗ trợ học tập (tiền, gạo, sách vở, đồ dùng học tập), nhằm tăng tỷ lệ trẻ

trong độ tuổi mầm non ra lớp, HS DTTS hoàn thành các cấp học tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông;

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chính sách cử tuyển và dự bị đại học nhằm tăng tỷ lệ người DTTS học các chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học;

- Rà soát, hoàn thiện chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em, HS người DTTS được đảm bảo quyền lợi học tập gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông;

- Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các chính sách mới, đặc biệt là các chính sách cho trẻ em gái, HS nữ DTTS nhằm đảm bảo chăm sóc tốt sức khỏe sinh sản vị thành niên cho HS DTTS và ngăn chặn các hủ tục lạc hậu liên quan đến định kiến về giới;

- Duy trì chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vùng DTTS; tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất hoàn thiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên làm công tác giáo dục vùng DTTS.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về dạy học tiếng DTTS

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với dạy học tiếng DTTS; về quyền lợi và trách nhiệm gìn giữ, phát triển ngôn ngữ, văn hoá DTTS;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong dạy học tiếng DTTS.

(Đính kèm Công văn số 1498/UBND-VX ngày 13/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Phụ lục 1, Phụ lục 2)

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Huy động các nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Ủy ban nhân tỉnh khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân tiêu biểu;

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân tỉnh xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, GV tiếng DTTS;

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dạy học tiếng DTTS; rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế chính sách theo thẩm quyền;

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng các điều kiện đảm bảo chất lượng và tổ chức dạy học tiếng DTTS.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động cộng đồng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức là người DTTS, người có uy tín, nhà sư và Achar tham gia vào việc dạy học tiếng nói, chữ viết DTTS vào dịp hè; phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan có liên quan trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, dự án, đề án hỗ trợ giữ gìn và phát triển tiếng nói, chữ viết của DTTS.

4. Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp Sở GDĐT, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức các hoạt động khôi phục, bảo tồn và phát triển tiếng nói, chữ viết của đồng bào DTTS tại các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai dạy học tiếng DTTS trong các cơ sở giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu của HS và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương;

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dạy tiếng DTTS trong đồng bào dân tộc Khmer; tăng cường công tác quản lý để tổ chức dạy và học tiếng Khmer đáp ứng nhu cầu học tập của HS;

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếng DTTS theo quy định;

- Phát triển đội ngũ GV tiếng DTTS đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng nhu cầu dạy tiếng DTTS trên địa bàn;

- Hàng năm, bố trí nguồn lực tài chính phục vụ việc dạy học tiếng DTTS theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước;

- Chỉ đạo các phòng GDĐT hướng dẫn các trường triển khai thực hiện có hiệu quả;

- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của GDĐT.

7. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm;

- Tham mưu bố trí GV, lớp học dạy tiếng DTTS phù hợp;

- Chỉ đạo hướng dẫn các trường triển khai thực hiện có hiệu quả;

- Báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của GDĐT.

8. Các trường THPT và đơn vị trực thuộc Sở có dạy tiếng Khmer

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể hàng năm;

- Chủ động tổ chức thực hiện việc dạy học tiếng DTTS theo kế hoạch;

- Tạo điều kiện để GV tham gia bồi dưỡng, học tập nâng cao năng lực chuyên môn;

- Tăng cường phối hợp với phụ huynh và cộng đồng để khuyến khích HS học tiếng Khmer;

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện về Sở GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở DTTG;
- Sở Tài chính;
- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Trường THPT và đơn vị trực thuộc có dạy tiếng Khmer;
- Trường BTVH Pali TCNB;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Phòng GDTH, GDTrH, TCCB Sở;
- Lưu: VT, GDDT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Danh Hoàng Nguyên